



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – RƯỢU – NGK SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

Địa chỉ: KCN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, Tp. Cần Thơ
Điện thoại: 02923. 843 333 Fax: 02923. 843 222
Website: www.wsb-sabeco.com.vn Email: wsb@wsb-sabeco.com.vn

Cần Thơ, ngày 10 tháng 03 năm 2020

CanTho, March 10th 2020

DỰ THẢO/ *DRAFT*

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY
WORKING REGULATIONS OF
THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2020
WESTERN – SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Pursuant to Law on Enterprises No. 68/2014/QH13 dated November 26th, 2014

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây

Pursuant to the Charter of Western – Saigon Beer Joint Stock Company

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây năm 2020 diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị (“HĐQT”) xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

In order to ensure the success of Western – Saigon Beer Joint Stock Company’s Annual General Meeting of Shareholders in 2020, the Board of Directors (BOD) has set up the following regulations, principles of working, conducting and voting in the Annual General Meeting of Shareholders:

I. MỤC ĐÍCH/ *OBJECTIVES OF PROMULGATION:*

- Quy chế tổ chức được xây dựng nhằm đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây năm 2020 (sau đây gọi tắt là ĐHĐCĐ hoặc Đại hội) diễn ra đúng quy định.

These Regulations were established for specifically ensuring the order and principles of conducting and voting at the Annual General Meeting of Shareholders of Western – Saigon Beer Joint Stock Company in 2020 (hereinafter referred to as AGM).

- Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự ĐHĐCĐ thường niên Công ty đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

All shareholders, the representatives (the authorized persons) and invited guests shall abide by the provisions of this Regulation, the Charter of the Company and current regulations of the law.

II. NỘI DUNG QUY CHẾ/ *CONTENT OF THE REGULATION:*

1. Điều kiện tiến hành ĐHĐCĐ/ *Condition for convening AGM:*

- a. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông/người được ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

AGM shall be held when it is attended by a number of shareholders/authorized persons represent at least 51% of votes.

- b. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Mục II; ĐHĐCĐ phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

If the first meeting fails to meet the conditions prescribed in Section II, Clause 1, Point a, the AGM must be convened for the second time within thirty (30) days from the proposed date of the first meeting date. The AGM shall be held when it is attended by a number of shareholders/authorized persons represent at least 33% of votes.

- c. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Mục II; ĐHĐCĐ được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai, và trong trường hợp này ĐHĐCĐ được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

If the second meeting is not convened, it shall not be eligible to proceed according to the provisions at Section II, Clause 1, Point b, the AGM shall be convened for the third time within twenty (20) days from the proposed date of the second time, and in this case, the AGM shall be held regardless of the number of shareholders or authorized persons that attend and are considered to be valid and have the power to determine all issues to be approved at the AGM first scheduled.

2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội/ Condition of shareholders attending the AGM:

Các cổ đông của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây theo danh sách chốt ngày **17/02/2020** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. **Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.**

*The shareholders of Western – Saigon Beer Joint Stock Company as listed on **February 17th, 2020** are entitled to attend the AGM; they can directly attend or authorize their representatives to attend. **If more than one authorized representative is appointed, the number of shares and the number of votes of each representative must be specified.***

3. Khách mời tại Đại hội/ Guests at AGM:

- Là các chức danh quản lý của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây, khách mời, thành viên trong Ban tổ chức Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

They are the managers of Western – Saigon Beer Joint Stock Company, advisors, guests, members of the AGM's Convening Committee that are not shareholders of the Company but invited to attend AGM

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với Ban tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Guests do not participate in providing any opinions or speak at the AGM (unless invited by the Chairperson of AGM or registered in advance with the AGM's Convening Committee).

4. Khách mời, cổ đông tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau/ Shareholders and guests attending AGM must comply with the following provisions:

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân... theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.

Be punctual, polite, comply with the security check (if any), bring personal documents, etc. as requested by the AGM's Convening Committee.

- Cổ đông đăng ký và tham gia Đại hội, và nhận hồ sơ tài liệu, tại bộ phận đón tiếp.

Register and receive documents for AGM at the reception

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi cổ đông đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

Shareholders coming late shall register immediately and then have the right to participate and vote at the meeting. The Chairperson does not have the responsibility for suspending the AGM for the late arrival of shareholders. The voting results of agenda item before attendance of that shareholder will not be affected.

- Người nhận ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

The authorized person of the shareholder shall not further authorize another person to attend AGM.

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.

Keep the phone in vibrate mode or turn off the phone, when necessary, go out for the conversation.

- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

No smoking in meeting room.

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa Đại hội.

Comply with the regulations of the AGM's Convening Committee, Chairperson.

- Trường hợp có cổ đông không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

In case shareholders do not comply with the inspection regulations or the above rules and regulations, the Chairperson, after careful consideration, may expel the above shareholders from the place of AGM to ensure that the meeting is in order.

5. Chủ tọa Đại hội/Chairperson of AGM:

- Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số Thành viên HĐQT làm Chủ tọa cuộc họp; trường hợp không có người có thể làm Chủ tọa thì thành viên HĐQT có chức vụ cao nhất điều khiển để ĐHCĐ bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.

The Chairperson of AGM is the Chairman of the BOD. In case the Chairman is absent or temporarily incapable of working, the remaining members shall elect one of the Members of BOD to act as the Chairperson of AGM; In case no person can be the Chairperson, the member of BOD with the highest position shall control AGM to elect the chairperson of AGM among the participants and the person with the highest number of votes shall act as the Chairperson of AGM.

- Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa/ *Rights and obligations of the Chairperson:*

- ✓ Chủ trì Đại hội quyết định trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây.

The Chairperson shall decide the order, procedures and events arising outside the AGM's agenda in accordance with the Laws and the Western – Saigon Beer Joint Stock Company's Charter

- ✓ Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình và

kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

Instruct shareholders and the General meeting to discuss the contents of the agenda and conclude the necessary issues for the General meeting to vote.

- ✓ Trả lời hoặc cử cán bộ quản lý có liên quan trả lời các vấn đề do Đại hội yêu cầu và giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt thời gian Đại hội diễn ra.

Response or appoint a relevant person to respond to issues/questions raised by the shareholders and resolve issues arising during AGM.

- ✓ Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây

Other rights and obligations stipulated in the Western – Saigon Beer Joint Stock Company's Charter.

6. Ban Thư ký Đại hội/ *Secretary of AGM:*

- Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định.

AGM's Secretary shall be appointed by the Chairperson

- Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội/ *Rights and Obligations of AGM's Secretary:*

- ✓ Thực hiện các công việc theo sự phân công của Chủ tọa.

Carry out the tasks as assigned

- ✓ Tiếp nhận phiếu câu hỏi và/ hoặc ý kiến của cổ đông.

Receive shareholders' query forms and/ or written opinions.

- ✓ Ghi chép đầy đủ, phản ánh trung thực, chính xác toàn bộ nội dung của Đại hội trong Biên bản họp Đại hội và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Record and reflect true and accurate contents of AGM in the minutes of AGM and the resolutions of AGM.

7. Ban kiểm tra tư cách cổ đông/ *Shareholders' eligibility Examination Committee:*

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội do Ban tổ chức Đại hội cử.

Shareholders' eligibility Examination Committee elected by AGM's Convening Committee.

- Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

Rights and Obligations of Shareholders' eligibility Examination Committee

- ✓ Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ tiếp nhận, kiểm tra các loại giấy tờ chứng minh tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

- ✓ *Shareholders' eligibility Examination Committee is responsible for receiving and checking the documents on eligibility of shareholders attending AGM.*

- ✓ Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước Đại hội.

Report on the results of examining eligibility of shareholders before the General meeting.

- ✓ Trường hợp người đến dự Đại hội không chứng minh được đầy đủ tư cách cổ đông tham dự Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối cấp phiếu biểu quyết và tài liệu họp.

In case the attendees fail to prove their eligibility for shareholders attending AGM, the Shareholders' eligibility Examination Committee shall have the right to refuse to provide Voting Ballots and AGM's documents.

8. Ban kiểm phiếu/ *Vote Counting Committee:*

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cán bộ công nhân viên của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây, cổ đông và/hoặc đơn vị tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ. Thành viên Ban kiểm phiếu không đồng thời là Chủ tọa hoặc Ban Thư ký Đại hội.

The Vote Counting Committee is nominated by the Chairperson and approved by the General Meeting of Shareholders. Members of the Vote Counting Committee may be employees of Company, shareholders and/ or consultant of the organizing the General Meeting of Shareholders. Members of the Vote Counting Committee are not concurrently Chairperson or Secretary of AGM

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ/ *The Vote Counting Committee has the following tasks:*
 - ✓ Kiểm tra nội dung, hình thức và số phiếu phát ra/ *Check the content, form and number of voting ballots and voting cards*
 - ✓ Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết/ *Disseminate principles, rules, guidelines on voting method*
 - ✓ Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và đại diện ủy quyền/ *Inspect and supervise the voting of shareholders and authorized representatives*
 - ✓ Tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu/ *Organize the counting of votes and make the minutes of counting votes*
 - ✓ Công bố kết quả kiểm phiếu một cách trung thực, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu trước Đại hội/ *Announce the results of the vote counting in an honest and accurate manner and take responsibility for the vote counting results before the AGM*

9. Phát biểu tại Đại hội/ *Participation at AGM:*

- Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Shareholders who wish to speak must have the consent of the Chairperson of AGM. Shareholders shall make short speeches and focus on the key contents to be discussed, in accordance with the agenda contents approved by the AGM or send written opinions to the secretary of AGM to report to the Chairperson

- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

The Chairperson of AGM will arrange for the shareholders to speak in the order of registration, at the same time answer questions at AGM or record for later response in writing

10. Thể lệ biểu quyết tại Đại hội/ *Rules of Voting at AGM:*

a. Các quy định chung về biểu quyết/ *General provisions on voting:*

- ✓ Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết
Each share owned or represented has one vote counted
- ✓ Mỗi cổ đông đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát trực tiếp: **một (01) Thẻ biểu quyết** và **một (01) Phiếu biểu quyết** có ghi mã số đại biểu số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện có đóng dấu treo Công ty dùng để biểu quyết các nội dung theo chương trình Đại hội.

Each shareholder attended AGM will be directly provided by the AGM's Convening Committee the following: 01 Voting Card and 01 Voting Ballot with the code of ownership and/ or representative stamped with the Company's seal for voting of the

contents under the AGM's Agenda.

b. Thể thức biểu quyết, trình tự xin ý kiến biểu quyết/ *Method of voting, order of voting:*

Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự:

Any issues raised at AGM under the authority of the General Meeting of Shareholders shall be voted in the following order:

- ✓ Tán thành với nội dung vừa được trình/ *Approve the content as submitted;*
- ✓ Không tán thành với nội dung vừa được trình/ *Disapprove the content as submitted;*
- ✓ Không có ý kiến với nội dung vừa được trình/ *Abstain the content as submitted.*

Tại Đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng một trong hai hình thức sau:

At AGM, the shareholder shall vote by one of the following forms:

❖ **Phương thức giơ “Thẻ biểu quyết”:** Mỗi cổ đông/người được ủy quyền được phát một (01) Thẻ biểu quyết. Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông/người được ủy quyền giơ Thẻ biểu quyết lên cao hướng về phía Chủ tọa.

"Voting Card ": Each shareholder/authorized person(s) is given one (01) Voting Card. When voting at AGM, the shareholders/authorized persons raise the Voting Card towards the Chairperson.

- ✓ Trường hợp cổ đông/người được ủy quyền không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.

In cases where a shareholder/authorized person(s) does not raise his/her vote in all three votes, it is considered that he/ she voted for agreement with the issue.

- ✓ Trường hợp cổ đông/người được ủy quyền giơ cao Thẻ biểu quyết trong cả ba lần hoặc hai trong số ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề, thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó.

In cases where a shareholder/authorized person(s) raises his/her vote in all three votes or two out of three votes, it is considered that he/ she voted for disagreement with the issue.

- ✓ Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

In the form of voting by raising Voting Card, the members of Vote Counting Committee shall mark the voting code and the corresponding number of votes of each shareholder on approval, disapproval or abstain.

❖ **Phương thức điền vào “Phiếu biểu quyết”:** Mỗi cổ đông/người được ủy quyền được phát một (01) Phiếu biểu quyết trong đó có ba (03) ý kiến: tán thành, không tán thành, không có ý kiến với từng vấn đề. Cổ đông/người được ủy quyền đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Phương thức này dùng để thông qua các nội dung thuộc Báo cáo/Tờ trình tại Đại hội.

"Voting Ballot": Each shareholder/authorized person(s) is given one (01) Voting Ballot with three (03) kinds of voting: approve, disapprove, and abstain on each agenda. Shareholders/authorized persons may mark "X" or "✓" for the selected vote content.

c. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết/ *The validity of Voting Ballot:*

❖ **Phiếu biểu quyết hợp lệ/ *Valid Voting Ballot:***

- ✓ Phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra
Follow the template issued by AGM's Convening Committee and having Company stamp.
- ✓ Không tẩy xóa, cạo sửa, thay đổi các nội dung in ấn. Khi có bổ sung nội dung thì ghi đúng số thứ tự của nội dung cần biểu quyết, không viết thêm nội dung khác ngoài trừ các nội dung theo yêu cầu của Ban Tổ chức.
Not be erased nor changed in printed content. In case of there was any content that needs to be added, the order of such contents must follow the last content. The additional contents shall not be acceptable except for the contents required by AGM's Convening Committee
- ✓ Phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên của cổ đông/ người được ủy quyền tham dự.
Must be signed and, must have full name of shareholder/ authorized person under the signature.
- ✓ Đối với mỗi nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình): Thẻ có chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.
For separate content: Choose one (1) out of three (03) voting status on Voting Ballot.
- ❖ Phiếu biểu quyết không hợp lệ/ *Invalid Voting Ballot*:
 - ✓ Là các phiếu không đáp ứng được một trong các điều kiện của Phiếu biểu quyết hợp lệ. Tuy nhiên, các nội dung biểu quyết còn lại được biểu quyết hợp lệ sẽ vẫn được tính vào kết quả biểu quyết.
The Ballot which does not meet one of above conditions is invalid, except for the voting content that proved to be valid shall be counted and recognized.
- d. Ghi nhận kết quả biểu quyết/ *Record of the voting results*:**
 - ✓ Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ ghi nhận, kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung thông qua tại Đại hội. Đồng thời chịu trách nhiệm thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.
The Vote Counting Committee is responsible for recording, checking the number of votes on approval, disapproval and abstain of each content adopted at AGM. At the same time, it is responsible for statistics and reporting results of vote counting at AGM.
- e. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết/ *Minimum rate to be achieved when voting*:**
 - ✓ Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1, Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
Voting issues at the General Meeting are only approved when the voting right of at least 51% of the voting shares attends the meeting. In some cases, the issue of voting is stipulated in Clause 1, Article 21 of the Charter of the Company, the consent of at least 65% of the voting shares attending the meeting must be agreed.
 - ✓ Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 20% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất); các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 162, Luật doanh nghiệp 2014).
Note that shareholders/authorized representatives with related interests are not

entitled to vote for contracts and transactions valued at 20% (the total value of assets of the Company as stated in the latest financial statement); these contracts or transactions are only approved when the number of shareholders/authorized representatives is 65% of the total number of votes approved (Clause 3 of Article 162 of the Enterprise Law 2014).

11. Biên bản và Nghị Quyết ĐHĐCĐ/ *Minutes and resolutions of the AGM*

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản của Đại hội.

Contents of the Annual General Meeting of Shareholders 2020 must be recorded by the Secretary in the minutes of the AGM

- Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 phải được thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu lại tại trụ sở chính của Công ty.

Minutes and resolutions of the Annual General Meeting of Shareholders 2020 must be approved before the closing of the General Meeting and be kept at Company's office

III. THỰC HIỆN/ *IMPLEMENTATION*:

- Tất cả các cổ đông, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây và các quy định pháp luật có liên quan, chấp hành các quyết định của Chủ tọa, Ban tổ chức Đại hội. Nếu vi phạm tùy theo mức độ Chủ tọa Đại hội sẽ áp dụng các biện pháp xử lý từ việc hạn chế không được phát biểu, trục xuất ra khỏi hội trường nơi diễn ra Đại hội, hoặc chuyển sang cơ quan pháp luật xử lý theo quy định của pháp luật.

All shareholders, representatives and guests attending the General Meeting are responsible for compliance with the provisions of this Regulation, current regulations, rules and provisions of Western – Saigon Beer Joint Stock Company and relevant legal provisions, obey the decisions of the Chairman, the AGM's Convening Committee. If there is any violation, the Chairman shall be entitled to handle and use measurement to restrict a person to speak, expel him/her from the AGM and/ or take necessary legal action in accordance with the law.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây, Luật Doanh nghiệp 2014 và các văn bản pháp luật liên quan.

The contents not specified in this Regulation shall be applied in accordance with Western – Saigon Beer Joint Stock Company's Charter, Law on Enterprises 2014 and related legal documents.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

This Regulation takes effect immediately after being approved by the General Meeting of Shareholders.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE
CHỦ TỊCH/ *CHAIRMAN***

Neo Gim Siong Bennett



Số/ No.: /2020/HĐQT

Cần Thơ, ngày 10 tháng 03 năm 2020
CanTho, March 10th 2020

DỰ THẢO/ DRAFT

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2020**
**REPORT OF THE BOARD OF DIRECTORS OF BUSINESS
PERFORMANCE IN 2019 AND ORIENTATION FOR 2020**

Kính gửi/Dear: **Đại hội đồng cổ đông**
General Meeting of Shareholders

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) trong năm 2019 và định hướng hoạt động trong năm 2020 như sau:

The Board of Directors of Western - Sai Gon Beer Joint Stock Company respectfully reports to the General Meeting of Shareholders about business performance of the Board of Directors in 2019 and orientation for 2020 as follows:

I. Kết quả hoạt động trong năm 2019/ Business performance in 2019

Năm 2019 là năm thứ 3 của nhiệm kỳ HĐQT (2017-2022), các thành viên HĐQT tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo chuyên môn để chỉ đạo, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2019 is the third year of the Board of Directors' term (2017-2022), members of the Board of Directors continues to perform the assigned tasks to direct and manage business activities of the Company.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019
Performance of categories of business activities in 2019

No.	Chỉ tiêu Categories	Đvt Unit	Thực hiện 2018 Actual 2018	Kế hoạch 2019 Target 2019	Thực hiện 2019 Actual 2019	% A/T	% A2019 /A2018
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Tổng doanh thu Total revenue	Triệu đồng Mil.VND	921.612	899.719	1.040.603	116%	113%
2	Lợi nhuận sau thuế Profit after tax	"	117.501	86.201	161.277	187%	137%
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu Earnings per share	Đồng VND	7.119	5.053	9.963	197%	140%

2. Hoạt động của HĐQT trong năm 2019/ The Board of Directors' business activities in 2019

– HĐQT duy trì các phiên họp định kỳ hàng quý để đánh giá kết quả hoạt động và quyết định các chủ trương quan trọng, làm cơ sở cho Ban điều hành thực hiện hoàn thành kế hoạch 2019. Trong năm đã có 09 buổi họp HĐQT trực tiếp được diễn ra. Ngoài ra, HĐQT duy trì thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung cần có chỉ đạo kịp thời. Tổng số Nghị quyết ban hành trong năm là 52 nghị quyết.

The Board of Directors maintained holding meetings every quarter to evaluate business performance and decided important guidelines, which is the basis for the Board of Executives to complete the 2019 plan. In 2019, there were 9 meetings of the Board of Directors. In addition, The Board of Directors maintained absentee voting on the contents that need timely direction. There were 52 resolutions issued in the year.

- Trong năm 2019, HĐQT có 2 lần thay đổi thành viên HĐQT:

In 2019, the members of the Board of Directors were changed twice:

- + Miễn nhiệm bà Nguyễn Thị Hoàng Lan - Thành viên HĐQT và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Kim Cúc - Thành viên HĐQT kể từ ngày 29/03/2019;

Dismissal of Mrs. Nguyen Thi Hoang Lan - Member of the Board of Directors and appointment of Mrs. Nguyen Thi Kim Cuc - Member of the Board of Directors from March 29th, 2019;

- + Miễn nhiệm ông Nguyễn Thành Nam – Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm ông Neo Gim Siong Bennett – Thành viên HĐQT kể từ ngày 26/12/2019. Ông Neo Gim Siong Bennett giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 31/12/2019.

Dismissal of Mr. Nguyen Thanh Nam - Chairman of the Board of Directors and appointment of Mr. Neo Gim Siong Bennett - Member of the Board of Directors from December 26th, 2019. Mr. Neo Gim Siong Bennett became a Chairman of the Board of Directors from December 31st, 2019.

- Kết quả đạt được:/ *Main result in 2019:*

- + Quyết toán trả cổ tức năm 2018 đúng quy định, thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2019 với tỷ lệ 20% cho cổ đông.

Paying dividend in 2018, prepayment of dividends in 2019 at a rate of 20% for shareholders.

- + Hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 mà ĐHĐCĐ giao.

Completion of business categories in 2019 assigned by the General Meeting of Shareholders.

- + Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện tái cấu trúc nhân sự, luân chuyển cán bộ hợp lý, tăng năng suất lao động.

Direction of the Board of Executives to restructure Human Resources, rotate employees appropriately and increase the productivity.

- + Chỉ đạo thực hiện các hạng mục đầu tư theo kế hoạch đầu tư ĐHĐCĐ đã thông qua, trình tự thủ tục được thực hiện đúng quy định của Công ty và pháp luật. Triển khai chủ trương của Sabeco về việc đầu tư nâng công suất nhà máy Bia Sài Gòn – Sóc Trăng lên 120 triệu lít/năm.

Direction to perform investment categories according to investment plan approved by the General Meeting of Shareholders, procedures performed in accordance with the regulations of the Company and the law. Implementation of investment in expanding the brewery's capacity to 120 million liters/year at Sai Gon – Soc Trang Beer One Member Limited Company under the policy of Sabeco.

- Công tác giám sát Ban điều hành: được thực hiện thường xuyên. Ban điều hành báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của HĐQT. Trong năm 2019, Ban điều hành đã hoàn thành các nhiệm vụ do HĐQT giao, tham mưu kịp thời cho HĐQT trong các công tác tổ chức nhân sự, đầu tư và các công tác khác.

Supervision of the Board of Executives: was made regularly. The Board of Executives made periodical and urgent reports required by the Board of Directors. The Board of Executives completed tasks assigned by the Board of Directors, timely consultation with the Board of Directors in organization of Human Resources, investment and other tasks.

3. Thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT trong năm 2019:

Wages, interests of the Board of Directors in 2019:

Đvt/Unit: triệu đồng/million VND

<i>No.</i>	<i>Nội dung Contents</i>	<i>Giá trị Value</i>	<i>Ghi chú Notes</i>
1	Thù lao/ <i>Wages</i>	960	
2	Thưởng/ <i>Bonus</i>	1.231	

II. Định hướng năm 2020/ *Orientation for 2020:*

– Chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020, đặc biệt là dự án đầu tư nâng công suất tại Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng.

Direction of the Board of Executives to implement business plan and investment for 2020, especially the project of investment in expanding the brewery's capacity to 120 million liters/year at Sai Gon - Soc Trang Beer One Member Limited Company.

– Lưu chuyển dòng tiền hợp lý, đảm bảo chi phí sử dụng vốn tối ưu nhất trong sản xuất kinh doanh và đầu tư toàn Công ty. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, đúng thời gian.

Reasonable circulation of cash flows, ensuring that the cost of capital will be used appropriately in business activities and investment at the Company. Payment in full of dividends for shareholders on schedule.

– Phê duyệt, hoàn thiện các quy chế quản trị nội bộ.

Approval and completion of regulations on the corporate governance.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông/*The above-mentioned contents are respectfully reported to the General Meeting of Shareholders.*

Trân trọng./ *Respectfully./*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ON BEHALF OF BOD

Chủ tịch/ Chairman

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/*As above;*
- Lưu HC/*Saved at Ad. Office.*

Neo Gim Siong Bennett

DỰ THẢO/ *DRAFT*

Cần Thơ, ngày 10 tháng 3 năm 2020
Can Tho, March 10th, 2020

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2020**
***REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS’
PERFORMANCE IN 2019 AND PLAN IN 2020***

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN MIỀN TÂY
To: GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS OF
WESTERN – SAI GON BEER JOINT STOCK COMPANY

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014 về quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát;
Pursuant to Law on Enterprises 2014 on rights and obligations of the Board of Supervisors;
- Căn cứ Điều lệ và các quy định của Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây;
Pursuant to the Charter of Western - Saigon Beer Joint Stock Company;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty;
Pursuant to business performance of the Company;
- Căn cứ kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.
Pursuant to performance of the Board of Directors, the Board of Managers, and the Board of Supervisors in 2019.

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và kế hoạch hoạt động năm 2020 cụ thể như sau:

The Board of Supervisors would like to present the report of the Board of Supervisors’ performance in 2019 and plan in 2020 to the General Meeting of Shareholders as follows:

I. NHÂN SỰ, THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT.

I. HUMAN RESOURCES, REMUNERATION, OPERATING EXPENSES AND OTHER BENEFITS OF THE BOARD OF SUPERVISORS.

- Nhân sự: Ban kiểm soát gồm có 3 thành viên:

Human Resources: The Board of Supervisors (BOS) includes 3 members :

- + Bà/*Mrs.* Trần Thị Loan Anh - Trưởng ban/ *Head of the Board of Supervisors*
- + Ông /*Mr.* Đoàn Tiến Dũng - Thành viên/ *Member*
- + Ông /*Mr.* Nguyễn Văn Doanh - Thành viên/ *Member*

- Thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 phê duyệt, trong đó:

Remuneration and operating expenses of the Board of Supervisors are in

compliance with the approved Resolution of the General Meeting of Shareholders in 2019:

+ Trưởng ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương bằng lương Trưởng phòng theo chủ trương của Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn và các chế độ khác theo KQHĐKD của Công ty.

Head of the Board of Supervisors has been paid the same salary as Head of the Department in accordance with the policy of Saigon Beer - Alcohol - Beverage Corporation and other regimes under the Company's business performance.

+ Thù lao của thành viên Ban kiểm soát : 8.000.000 đồng/tháng.

Remuneration of the Member of the Board of Supervisors: 8,000,000VND/ month.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2019.

II. PERFORMANCE OF THE BOARD OF SUPERVISORS IN 2019.

2.1. Tổng kết số lượng cuộc họp của Ban Kiểm soát trong năm 2019

The number of the Board of Supervisors' meetings in 2019

- Trong năm Ban kiểm soát có 03 cuộc họp kiểm soát.

There were 3 meetings of the Board of Supervisors in 2019.

2.2. Cách thức giám sát tình hình hoạt động của Công ty

How to supervise the Company's performance

- Trưởng Ban kiểm soát lên kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp định kỳ hàng quý.

The Head of the Board of Supervisors planned the working schedule, the assigned tasks to each member and held quarterly meetings.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 đối với Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban Điều hành;

Examined and supervised whether the Board of Directors (BOD) and the Board of Managers (BOM) have acted in compliance with the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders in 2019;

- Thẩm tra các báo cáo tài chính hàng tháng, quý, báo cáo 06 tháng, báo cáo năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính.

Examined the monthly, quarterly, biannual and annual financial reports to assess the truthfulness and rationality of the financial

- Tham gia đầy đủ các phiên họp do HĐQT Công ty chủ trì để nắm bắt tình hình kinh doanh, những thông tin về quản trị điều hành của Công ty và tham gia ý kiến, đưa ra kiến nghị HĐQT, Ban Giám đốc Công ty trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn.

Attended all BOD's meetings to comprehend business activities as well as the corporate governance of the Company and made solutions and recommendations to BOD and BOM within the scope of BOS.

- Tham gia vào tổ soạn thảo soát xét các quy chế của Công ty, góp phần xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ có hiệu quả và phù hợp pháp luật hiện hành.

Participated in drafting the Company's regulations in order to design the internal supervision regulations effectively in line with the applicable law.

- Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty

Examined and supervised the Company's activities

2.3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty

Results of supervision of the Company's performance and financial situation

2.3.1. Về tình hình hoạt động của Công ty/ *The Company's performance*

- Thực hiện sản xuất và giao hàng theo chương trình S&OP giảm thời gian lưu kho bia.

Production and delivery based on S&OP process.

- Hoàn thành chuyển đổi bao bì các sản phẩm bia Sài Gòn và giải pháp cải tiến của Sabeco vỏ lon, giảm trọng lượng thùng làm tăng lợi nhuận cho bia lon.

Change of beer packaging and the improvement of cans and cartons to make profits for beer cans.

- Thực hiện các hạng mục đầu tư mua sắm, sửa chữa theo đúng kế hoạch đầu tư ĐHCĐ đã thông qua và đúng quy trình, quy định của pháp luật.

Implementation of investments, purchase, repairs according to the approved business plan of the General Meeting of Shareholders and in accordance with the law.

- Điều hành dòng tiền hợp lý, hiệu quả; kiểm soát chặt giá thành, chi phí tài chính.

Effective management of cash flows, good control of product costs and financial expenses.

- Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, đúng thời gian.

Payment of dividends to shareholders fully and on schedule.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán theo ủy quyền ĐHCĐ và Tổng công ty.

Selection of the audit firm under the authorization of the General Meeting of Shareholders and Sabeco.

2.3.2 Về tình hình tài chính của Công ty

2.3.2 The Company's financial situation

- Báo cáo tài chính năm 2019 được lập theo chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

The financial statement in 2019 has been made in accordance with the current Vietnamese Accounting Standards.

- Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam là đơn vị được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

The financial statements were audited by KPMG Vietnam Co., Ltd, which is a firm approved by the State Securities Committee to audit listed companies.

- Ý kiến của kiểm toán về báo cáo Công ty là phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu.

The auditors' opinions of the audit report are a truthful reflection of the Company in many important aspects.

- BKS đã xem xét thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và các chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính; báo cáo thể hiện đầy đủ, rõ ràng, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

BOS examined the 2019 business performance and categories in the financial statement which are well-matched. The statement reflected the Company's financial situation clearly and truthfully.

2.3.3 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019.

2.3.3. The business performance in 2019.

No	Chỉ tiêu <i>Categories</i>	Đvt <i>Unit</i>	Thực hiện 2018 <i>Actual 2018</i>	Kế hoạch 2019 <i>Target 2019</i>	Thực hiện 2019 <i>Actual 2019</i>	% A/T	% A2019 /A2018
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Sản lượng sản xuất <i>Production volume</i>	lít/liters	125.912.251	120.050.478	134.648.751	112%	107%
2	Sản lượng tiêu thụ <i>Sales volume</i>	"	124.143.913	120.050.478	133.683.299	111%	108%

No .	Chỉ tiêu <i>Categories</i>	Đvt <i>Unit</i>	Thực hiện 2018 <i>Actual 2018</i>	Kế hoạch 2019 <i>Target 2019</i>	Thực hiện 2019 <i>Actual 2019</i>	% A/T	% A2019 /A2018
3	Tổng doanh thu <i>Total revenue</i>	Triệu đồng/ <i>million dong</i>	921.612	899.719	1.040.603	116%	113%
4	Lợi nhuận trước thuế <i>Profit before tax</i>	"	132.596	96.170	181.346	189%	137%
5	Lợi nhuận sau thuế <i>Profit after tax</i>	"	117.501	86.201	161.277	187%	137%

2.4. Kết quả giám sát hoạt động của Hội Đồng quản trị, Ban Giám đốc **2.4. Results of supervision of BOD and BOM's performance**

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý (và bất thường) theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm là phù hợp với quy định pháp luật và Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

BOD held quarterly (and extraordinary) meetings as prescribed by the Company's Charter and Regulations of BOD. BOS assessed that BOD's performance in 2019 is in line with the regulations of the law and the Company and met the requirements of the Company's business activities.

- HĐQT đã ban hành nhiều Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

BOD has issued many resolutions and decisions relating to the business activities of the Company within the scope of responsibility and authority of BOD. Resolutions and Decisions of BOD have been issued in the correct procedure, competence and in compliance with the Resolution of the General Meeting of Shareholders as well as the Company's Charter, the Law on Enterprises and other regulations of the law.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và phối hợp cùng Ban điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

BOD supervised BOM's performance in implementing the resolutions of the General Meeting of Shareholders and in coordination with BOM in directing and managing business activities of the Company

- Công ty đã tuân thủ tốt pháp luật của Nhà nước và của Ngành trong quản lý kinh doanh và được phản ánh trung thực trên báo cáo tài chính Công ty.

The Company has been in good compliance with the law and regulations in business management and had a truthful reflection on the financial statements of the Company.

2.5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông

2.5. Results of assessment of the coordination of BOS with BOD, Director, and Shareholders

- Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

BOS has been supported by BOD and BOM to provide information on the business activities and the financial situation of the Company.

- Tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Attended all meetings of the BOD, made a consultation within the scope of rights and obligations of BOS.

- Định kỳ, Ban Kiểm soát họp kiểm soát đều có những báo cáo và kiến nghị bằng văn bản gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Những kiến nghị của Ban Kiểm soát đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

Periodically, there have been written reports and recommendations in BOS' meetings submitted to BOD and BOM. The recommendations of BOS have been recorded and implemented.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020:

III. THE PLAN IN 2020:

- Tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Implementation of the examination and supervision within the scope of functions and duties stipulated in the Law on Enterprises and the Company's Charter.

- Thực hiện các chuyên đề đánh giá giám sát chuyên sâu trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như hoạt động đầu tư.

Implementation of the extensive assessment and supervision of business activities as well as investments.

- Tham gia cùng với Ban điều hành Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và quy trình quản lý trong Công ty.

Coordination with BOM to enhance the effectiveness of the internal supervision and management procedures in the Company.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trong năm 2019. Rất mong nhận được những góp ý của Đại hội đồng cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.

This is the report of BOS in 2019. We are looking forward to contributing opinions from the General Meeting of Shareholders in order to help us perform our tasks effectively this coming year.

Xin cảm ơn, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Sincerely thank you and wishing the General Meeting of Shareholders a great success.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên;

As above

- Lưu: HĐQT, BKS

Saved at BOD, BOM

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
ON BEHALF OF BOS**

Trần Thị Loan Anh



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – RƯỢU – NGK SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY
Địa chỉ: KCN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, Tp. Cần Thơ
Điện thoại: 02923. 843 333 Fax: 02923. 843 222
Website: www.wsb-sabeco.com.vn Email: wsb@wsb-sabeco.com.vn

Số/ No.: /2020/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 10 tháng 03 năm 2020
CanTho, March 10th 2020

DỰ THẢO/ *DRAFT*

TỜ TRÌNH *PROPOSAL*

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020
Re: Selecting the independent auditor in 2020

Kính gửi/Dear: Đại hội đồng cổ đông
General meeting of shareholders

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
Pursuant to Law of Enterprises 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây;
Pursuant to the Company's Charter of Western - Saigon Beer Joint Stock Company;
- Căn cứ công văn số 66/2013/TB-HĐQT ngày 27/03/2013 của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn.
Pursuant to official letter No. 66/2013/TB-HĐQT dated March 27th, 2013 from Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2020 như sau:

The BOD kindly submits to AGM approval of selecting an audit firm for financial statements of the Company in 2020:

- + Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Sài Gòn để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Selecting the audit firm which will be auditing for Sai Gon Beer – Alcohol – Beverage Corporation to audit the Company's financial statements in 2020.

Trân trọng/ *Respectfully./.*

Nơi nhận/*Recipients:*

- Như trên/*As above;*
- Lưu HC/*Save at Ad. Office.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ Chairman

Neo Gim Siong Bennett



Số/ No.: /2020/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 10 tháng 03 năm 2020
CanTho, March 10th 2020

DỰ THẢO/ *DRAFT*

TỜ TRÌNH

V/v: Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019
Re: *Finalization of remuneration in 2019 of BOD, Supervisory board*

Kính gửi/ *Dear*: **Đại hội đồng cổ đông**
General meeting of shareholders

- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019;
Pursuant to results of business performance in 2019.
- Thực hiện theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
To comply with the Resolution of the AGM in 2019.

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán tổng số thù lao năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

Board of Directors (BOD) kindly submits to the AGM for the approval of remuneration for BOD, Supervisory board in 2019 as follow:

Đơn vị tính/Unit: VND

Stt No.	Diễn giải Categories	Kế hoạch Budget	Thực hiện Actual
1	Hội đồng quản trị/ <i>Board of Directors</i>	1.084.627.068	1.084.627.068
2	Ban kiểm soát/ <i>Supervisory Board</i>	216.925.414	216.925.414
	Tổng/ <i>Total</i>	1.301.552.481	1.301.552.481

Trân trọng/ *Respectfully./.*

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/*As above*;
- Lưu HC/*Save at Ad. Office.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ *Chairman*

Neo Gim Siong Bennett



Số/ No.: /2020/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 10 tháng 03 năm 2020
CanTho, March 10th 2020

DỰ THẢO/ *DRAFT*

TỜ TRÌNH *PROPOSAL*

V/v: các hợp đồng và giao dịch cần Đại hội đồng cổ đông thông qua
Re: Contracts and transactions subject to AGM approval

Kính gửi/ *Dear*: Đại hội đồng cổ đông
General meeting of shareholders

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
Pursuant to Law of Enterprises 2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây;
Pursuant to the Company's Charter of Western - Saigon Beer Joint Stock Company;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
Pursuant to business plan in 2020.

Để hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng quy định tại khoản 1, điều 162 Luật doanh nghiệp và khoản 2, điều 15 Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: Ủy quyền cho Giám đốc Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây và Giám đốc Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng ký kết các hợp đồng năm 2020 có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty sau đây:

In order for the Company's operations to comply with the provisions of Clause 1, Article 162 of the Enterprise Law and Clause 2, Article 15 of the Company's Charter, BOD kindly submits to the AGM for approval: "AGM authorizes Director of Western - Saigon Beer Joint Stock Company and Director of Sai Gon - Soc Trang Beer One Member Limited Company to sign the contracts which value is equal or greater than 20% of total value of assets of the Company in 2020, as follow":

1. Hợp đồng hợp tác sản xuất với Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn và Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn.
Contracts for Cooperation in production and sale of goods with Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation and Saigon Beer Trading One Member Limited Company.
2. Hợp đồng mua nguyên vật liệu với Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn
Contract to buy raw materials with Saigon Beer – Alcohol – Beverage Corporation.

Trân trọng./.
Respectfully./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF BOD
Chủ tịch/ Chairman

Nơi nhận/*Recipients*:

- Như trên/*As above*;
- Lưu HC/*Save at Ad. Office*.



Số/ No.: /2020/BB-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 10 tháng 03 năm 2020
CanTho, March 10th 2020

DỰ THẢO/ *DRAFT*

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

MINUTES
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2020
WESTERN – SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

Địa chỉ trụ sở chính: KCN Trà Nóc, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ

Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1800586579, thay đổi lần 9 ngày 02/01/2020

Thời gian: 09h00 ngày 10 tháng 3 năm 2020

Địa điểm: Khách sạn Mường Thanh Cần Thơ – Khu E1, Cồn Cái Khế, Phường Cái Khế,
Quận Ninh Kiều, Thành Phố Cần Thơ

Name of company: WESTERN – SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY

Address of Head Office: Tranoc Industrial Zone, Tranoc ward, BinhThuy District, CanTho City

Certificate of enterprise registration number: 1800586579

Time: 09:00 AM, March 10th 2020 (Tuesday)

*Venue: Muong Thanh Can Tho Hotel – Zone E1, Cai Khe River Islet, Cai Khe Ward, Ninh
Kieu District, Can Tho City*

PHẦN 1: GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI

PART I: INTRODUCTION ON OPENING CEREMONY

I. Thành phần tham dự/ *Participants*

1. Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự là [...] người, đại diện cho [...] cổ phần, tương đương [...] số cổ phần có quyền biểu quyết.

The total number of shareholders and authorized representatives attended the Annual General Meeting of Shareholders (AGM) was [...] persons, represented [...] shares, equivalent to [...] of voting shares.

2. Đại biểu đương nhiên và khách mời tham dự Đại hội:

Delegates and guests invited to the Annual General meeting:

- Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, các cán bộ quản lý của Công ty

- Đại hội vinh dự được đón nhận sự hiện diện của các quý vị đại biểu (Nếu có):

+ Đại diện của [...]

+ Đại diện của [...]

+ Đại diện của [...]

- *The Board of Directors, the Board of Management, Company's executives.*
- *The Annual General meeting was honored to receiving the presence of the following delegates (If any):*

+ Representatives of [.....]

+ Representatives of [.....]

+ Representatives of [.....]

II. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

Report on the results of shareholders' eligibility examination

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm/ *Shareholders' eligibility Examination Committee:*

Ông/ Bà	-	- Trưởng Ban/ <i>Head</i>
Ông/ Bà	-	- Thành viên/ <i>Member</i>
Ông/ Bà	-	- Thành viên/ <i>Member</i>

Ông/ Bà [.....] – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Mr./ Ms. [.....] - Head of Shareholders' eligibility Examination Committee reported the results of shareholders' eligibility examination:

Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày [.....], sở hữu [.....] cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty

Total number of invited shareholders: All shareholders in the list of shareholders as of [DATE], represented [.....] shares with voting rights of Company.

Tính đến [GIỜ], ngày 10/03/2020, tổng số cổ đông và người đại diện cổ đông tham dự Đại hội là [.....] người và đại diện được ủy quyền, nắm giữ [.....] cổ phần Công ty, chiếm tỷ lệ [.....%] tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Như vậy, căn cứ Khoản 1, Điều 19 Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đã có đủ điều kiện để tiến hành.

At [TIME], March 10th, 2020, the total number of shareholders and authorized representatives was [.....] persons, represented [.....] shares, equivalent to [.....%] of voting shares of Company. Thus, pursuant to Company's charter, the 2020 AGM was able to convene.

Tất cả cổ đông và đại diện cổ đông đều có đủ điều kiện tham dự kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

All shareholders and shareholders' representatives were eligible to attend the Annual General Meeting of Shareholders 20

III. Giới thiệu Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn và Ban Kiểm phiếu

Introduce the Chairman, the Secretary and Vote Counting Committee

Chủ tọa đoàn/ *List of Chairpersons of the Meeting:*

Tên/ Name	Chức danh/ Title	Vị trí/ Position
------------------	-------------------------	-------------------------

Ông/ Bà	-	-	Chủ tọa/ <i>Chairperson</i>
Ông/ Bà	-	-	Thành viên/ <i>Member</i>
Ông/ Bà	-	-	Thành viên/ <i>Member</i>
...	...	-	Thành viên/ <i>Member</i>

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Chủ tọa đoàn/ *The AGM approved the list of Chairpersons of the Meeting.*

Ban Kiểm phiếu/ *Vote Counting Committee:*

Tên/ <i>Name</i>	Chức danh/ <i>Title</i>	Vị trí/ <i>Position</i>	
Ông/ Bà	-	-	Trưởng Ban/ <i>Head</i>
Ông/ Bà	-	-	Thành viên/ <i>Member</i>
Ông/ Bà	-	-	Thành viên/ <i>Member</i>

Đại hội nhất trí thông qua danh sách nhân sự Ban Kiểm phiếu/ *The AGM approved the vote counting committee.*

Ban Thư ký Đại hội/ *AGM's Secretary:*

Để ghi lại Biên bản Đại hội và soạn thảo Nghị quyết Đại hội, Chủ tọa đã chỉ định nhân sự Ban thư ký Đại hội gồm:

In order to record the minutes and the resolution of the AGM, the Chairman appointed the following as AGM secretaries:

Tên/ <i>Name</i>	Chức danh/ <i>Title</i>
Ông/ Bà	-
Ông/ Bà	-

Đại hội nhất trí thông qua danh sách nhân sự Ban Thư ký Đại hội/ *The AGM approved AGM's Secretary*

IV. Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc:

Agenda and Working regulations at AGM

1. Chương trình Đại hội/ *The main contents of the agenda*

Nội dung/ *Agenda* 1: Báo cáo Tài chính năm 2019 đã kiểm toán/ *Audited financial statements 2019*

Nội dung/ *Agenda* 2: Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và định hướng năm 2020/ *Report of business performance for 2019 and business plan for 2020*

- Nội dung/ *Agenda* 3: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động 2020/ *Report of the Board of Director's activities in 2019 and plan for 2020*
- Nội dung/ *Agenda* 4: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động 2020/ *Report of the Supervisory Board's activities in 2019 and plan for 2020*
- Nội dung/ *Agenda* 5: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2020/ *To select the independent auditor for the fiscal year 2020*
- Nội dung/ *Agenda* 6: Phân phối lợi nhuận năm 2019/ *2019 profit distribution*
- Nội dung/ *Agenda* 7: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020/ *2020 profit distribution plan*
- Nội dung/ *Agenda* 8: Quyết toán thù lao năm 2019 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty/ *To settle remuneration in 2019 for the Board of Directors and the Supervisory Board*
- Nội dung/ *Agenda* 9: Kế hoạch thù lao năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty/ *The plan of remuneration in 2020 for the Board of Directors and the Supervisory Board*
- Nội dung/ *Agenda* 10: Các hợp đồng và giao dịch cần ĐHCĐ thông qua/ *Contracts and transactions subject to AGM approval*
- Nội dung/ *Agenda* 11: Tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng/ *Increasing charter capital of Sai Gon - Soc Trang Beer One Member Limited Company*

Nội dung/ *Agenda* 12: Kế hoạch đầu tư năm 2020/ *2020 investment plan*

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội/ *The AGM approved the Agenda*

2. Quy chế Đại hội/ *Working Regulations*

Đại hội nhất trí thông qua Quy chế Đại hội/ *The AGM approved the Working regulation*

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

PART II: CONTENT OF THE GENERAL MEETING

I. Phần trình bày nội dung Đại hội/ Presentation of the reports and proposals

[.....]

II. Thảo luận/Q&A

Chủ tọa điều hành phần thảo luận tại Đại hội/ *The Chairperson informed the AGM to start the Q&A session.*

Câu hỏi/ *Question:* [.....]

Trả lời/ *Answer:* [.....]

PHẦN III. PHẦN BIỂU QUYẾT

PART III. VOTING

Ông/ Bà [.....] – Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết cụ thể như sau:

Mr./ Ms. [.....] – Head of Vote Counting Committee reported the voting results as follows:

1. Nội dung/ *AGM Agenda* 1: [.....]

Tán thành <i>Approve</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý kiến <i>Abstain</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

2. Nội dung/ *AGM Agenda 2*: [.....]

Tán thành <i>Approve</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý kiến <i>Abstain</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ <i>Invalid</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>

3. Nội dung/ *AGM Agenda 3*: [.....]

Tán thành <i>Approve</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không tán thành <i>Disapprove</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Không có ý kiến <i>Abstain</i>	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting rights attending at the AGM</i>
Tổng số phiếu không hợp lệ	[số lượng] cổ phần/ share	chiếm [...%]	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội/ <i>of the voting</i>

<i>Invalid</i>	<i>share</i>	<i>rights attending at the AGM</i>
----------------	--------------	------------------------------------

.....

VI. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

NOTICE OF RESOLUTION AND MINUTES OF THE MEETING

Ông/ Bà. [...] trình bày Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Mr./ Ms. [...] presented the Minutes of the 2020 AGM.

Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 với [...] số phiếu tán thành.

The AGM approved the Minutes and the Resolution of the 2020 AGM with [...] of votes.

Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây Đại hội kết thúc lúc [...] cùng ngày.

This Minutes were made in two copies and were kept at Western – Saigon Beer Joint Stock Company's office.

The 2020 AGM ended at [TIME] the same day.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA**

[...]

[...]



Số/ No.: /2020/NQ-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 10 tháng 03 năm 2020
CanTho, March 10th 2020

DỰ THẢO/ *DRAFT*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

RESOLUTION
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2020
OF WESTERN – SAIGON BEER JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;

Pursuant to the Enterprise Law 2014

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây;

Pursuant to the Charter of Western – Saigon Beer Joint Stock Company;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây ngày 10/03/2020;

Pursuant to the Meeting Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders 2020 of Western – Saigon Beer Joint Stock Company dated March 10th 2020.

QUYẾT NGHỊ:
RESOLVES:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG

Article 1. Approve the audited financial statements 2019

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020.

Article 2. Approve the report on business performance for 2019 and business plan for 2020

- Một số chỉ tiêu kết quả kinh doanh năm 2019/ *business performance for 2019*
- Một số chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020/ *business plan for 2020*

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2019 và định hướng năm 2020.

Article 3. Approve BOD report on activities for 2019 and business plan for 2020

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và định hướng năm 2020.

Article 4. Approve the report of the Supervisory Board's activities in 2019 and plan for 2020.

Điều 5. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020.

Article 5. Approve the proposal to select the independent auditor for 2020 financial statements.

Điều 6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2019.

Article 6. Approve the proposal on 2019 profit distribution.

- (Bảng dữ liệu phân phối lợi nhuận)

Điều 7. Thông qua Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.

Article 7. Approve the proposal on 2020 profit distribution plan.

- (Bảng dữ liệu kế hoạch phân phối lợi nhuận)

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc quyết toán thù lao năm 2019 và Tờ trình kế hoạch thù lao năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.

Article 8. Approve the proposal to settle remuneration in 2019 and Proposal to remuneration plan for 2020 for the Board of Directors and the Supervisory Board.

Điều 9. Thông qua Tờ trình về việc các hợp đồng và giao dịch cần ĐHĐCĐ thông qua

Article 9. Approve the proposal on contracts and transactions subject to AGM approval

Điều 10. Thông qua Tờ trình về việc tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng.

Article 10: Approve the proposal for Increase charter capital of Sai Gon - Soc Trang Beer One Member Limited Company

Điều 11. Thông qua Tờ trình về kế hoạch đầu tư năm 2020.

Article 11. Approve the Proposal on 2020 investment plan

Điều 12. Điều khoản thi hành:

Article 12. Implementation provisions:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây được Đại hội nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

The Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders 2020 of Western – Saigon Beer Joint Stock Company has been unanimously approved and thereby takes effect from the signing date.

Tất cả cổ đông của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

All Shareholders of Western – Saigon Beer Joint Stock Company, Members of the Board of Directors and the Supervisory Board, Director and all employees of the Company are responsible for implementing this Resolution

Nơi nhận:

- Công bố thông tin;
- Lưu HC

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ON BEHALF OF AGM
CHỦ TỌA/ *CHAIRPERSON*

Số: 81 /2020/WSB

Cần Thơ, ngày 24 tháng 02 năm 2020

(Về việc công bố thông tin
Báo cáo tài chính hợp nhất
đã kiểm toán năm 2019)

Kính gửi: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây
2. Mã chứng khoán: WSB
3. Địa chỉ trụ sở: KCN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, Tp. Cần Thơ, Việt Nam
4. Điện thoại: 02923 843 333 Fax: 02923 843 222
5. Người thực hiện Công bố thông tin: Lê Đăng Khoa
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây công bố thông tin Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2019 bởi Công ty TNHH KPMG. Nội dung báo cáo bao gồm:

- + Bảng cân đối kế toán;
- + Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh;
- + Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- + Thuyết minh báo cáo tài chính.

Địa chỉ đăng tải Nội dung Báo cáo: www.wsb-sabeco.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC.



NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

Lê Đăng Khoa



**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây
và công ty con**

**Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2019**

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thông tin về Công ty

**Giấy Chứng nhận Đăng ký
Doanh nghiệp số** 5703000144 ngày 13 tháng 4 năm 2005
1800586579 ngày 2 tháng 1 năm 2020

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, lần điều chỉnh gần nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 1800586579 ngày 2 tháng 1 năm 2020. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các bản điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Neo Gim Siong Bennett	Chủ tịch (từ ngày 31 tháng 12 năm 2019)
Ông Neo Gim Siong Bennett	Thành viên (từ ngày 26 tháng 12 năm 2019 đến 31 tháng 12 năm 2019)
Ông Nguyễn Thành Nam	Chủ tịch (đến ngày 26 tháng 12 năm 2019)
Ông Trần Nguyên Trung	Thành viên
Ông Phạm Đình Hùng	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Đồi	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Kim Cúc	Thành viên (từ ngày 29 tháng 3 năm 2019)
Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan	Thành viên (đến ngày 29 tháng 3 năm 2019)

Ban Kiểm soát

Bà Trần Thị Loan Anh	Trưởng ban
Ông Đoàn Tiến Dũng	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Doanh	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Lê Đăng Khoa	Giám đốc
Ông Phạm Minh Quân	Phó Giám đốc
Ông Võ Văn Vân	Phó Giám đốc (từ ngày 1 tháng 10 năm 2019)
Ông Nguyễn Đức Tuấn	Phó Giám đốc (đến ngày 1 tháng 10 năm 2019)

**Người đại diện
theo pháp luật**

Ông Neo Gim Siong Bennett	(từ ngày 2 tháng 1 năm 2020)
Ông Nguyễn Thành Nam	(đến ngày 2 tháng 1 năm 2020)
Ông Lê Đăng Khoa	(từ ngày 18 tháng 4 năm 2019)

Trụ sở đăng ký

Khu Công nghiệp Trà Nóc
Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy
Thành phố Cần Thơ
Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Báo cáo của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty và công ty con (gọi chung là “Nhóm Công ty”) cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày từ trang 5 đến trang 38 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Nhóm Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.



Lê Đăng Khoa
Giám đốc

Thành phố Cần Thơ, ngày 18 tháng 2 năm 2020



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”) và công ty con (gọi chung là “Nhóm Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 18 tháng 2 năm 2020, được trình bày từ trang 5 đến trang 38.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 19-01-00251-20-3



Hà Yu Định

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 0414-2018-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Thanh Nghị

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 0304-2018-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 2 năm 2020

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu B 01 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		290.424.496.846	140.760.080.886
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	58.872.513.246	23.671.505.612
Tiền	111		172.513.246	7.871.505.612
Các khoản tương đương tiền	112		58.700.000.000	15.800.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		129.620.000.000	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	12(a)	129.620.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		19.909.950.923	42.441.796.683
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	15.590.456.548	38.965.314.474
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		2.347.803.925	3.281.399.701
Phải thu ngắn hạn khác	136	7	1.971.690.450	195.082.508
Hàng tồn kho	140	8	81.984.666.441	73.373.095.456
Hàng tồn kho	141		84.375.653.918	73.373.095.456
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(2.390.987.477)	-
Tài sản ngắn hạn khác	150		37.366.236	1.273.683.135
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		37.366.236	1.273.683.135

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 230 + 240 + 250 + 260)	200		642.873.383.773	692.109.578.076
Các khoản phải thu dài hạn	210		3.000.000	3.000.000
Phải thu dài hạn khác	216		3.000.000	3.000.000
Tài sản cố định	220		557.736.408.241	617.081.268.950
Tài sản cố định hữu hình	221	9	557.736.408.241	617.081.268.950
Nguyên giá	222		970.101.834.549	969.209.402.973
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(412.365.426.308)	(352.128.134.023)
Tài sản cố định vô hình	227		-	-
Nguyên giá	228		73.881.710	73.881.710
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(73.881.710)	(73.881.710)
Bất động sản đầu tư	230	10	6.051.703.398	-
Nguyên giá	231		12.588.185.818	-
Giá trị hao mòn lũy kế	232		(6.536.482.420)	-
Tài sản dở dang dài hạn	240		7.922.181.819	-
Xây dựng cơ bản dở dang	242	11	7.922.181.819	-
Đầu tư tài chính dài hạn	250	12(b)	55.485.977.262	54.774.979.499
Đầu tư vào công ty liên kết	252		39.669.672.622	39.488.724.099
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		16.135.902.200	16.135.902.200
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(319.597.560)	(849.646.800)
Tài sản dài hạn khác	260		15.674.113.053	20.250.329.627
Chi phí trả trước dài hạn	261	13	15.674.113.053	20.250.329.627
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		933.297.880.619	832.869.658.962


Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		288.748.190.739	303.538.032.645
Nợ ngắn hạn	310		281.882.231.868	296.354.903.574
Phải trả người bán ngắn hạn	311	14	19.643.046.443	23.753.834.120
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		3.320.300	-
Thuế phải nộp Nhà nước	313	15	79.017.246.429	96.666.025.949
Phải trả người lao động	314		9.947.877.394	12.633.310.178
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		3.537.439.156	2.390.265.863
Phải trả ngắn hạn khác	319	16	9.825.366.570	34.804.881.854
Vay ngắn hạn	320	17	144.973.056.278	108.982.967.784
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	18	14.934.879.298	17.123.617.826
Nợ dài hạn	330		6.865.958.871	7.183.129.071
Phải trả dài hạn khác	337		261.500.000	240.000.000
Dự phòng phải trả dài hạn	342	19	6.604.458.871	6.943.129.071
Vốn chủ sở hữu (400 = 410)	400		644.549.689.880	529.331.626.317
Vốn chủ sở hữu	410	20	644.549.689.880	529.331.626.317
Vốn cổ phần	411	21	145.000.000.000	145.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		145.000.000.000	145.000.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	418		219.010.945.308	219.010.945.308
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		280.538.744.572	165.320.681.009
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		161.195.454.316	120.092.775.325
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		119.343.290.256	45.227.905.684
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		933.297.880.619	832.869.658.962

Ngày 18 tháng 2 năm 2020

Người lập

 Trương Thị Mỹ Hồng
 Kế toán trưởng

Người duyệt:

 Lê Đăng Khoa
 Giám đốc


Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu B 02 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2019 VND	2018 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	24	1.029.640.138.587	907.834.318.429
Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	25	828.124.095.637	749.123.740.803
Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)	20		201.516.042.950	158.710.577.626
Doanh thu hoạt động tài chính	21	26	6.938.956.406	6.355.838.288
Chi phí tài chính	22	27	5.737.560.761	8.075.414.034
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		6.267.610.001	7.567.704.034
Phần lãi trong công ty liên kết	24	12(b)	3.784.548.523	6.616.728.195
Chi phí bán hàng	25		103.202.447	411.023.070
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	28	25.450.246.893	30.648.832.257
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	30		180.948.537.778	132.547.874.748
Thu nhập khác	31		418.918.142	804.817.183
Chi phí khác	32		21.479.044	757.160.459
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		397.439.098	47.656.724
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		181.345.976.876	132.595.531.472
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	30	20.068.575.149	15.094.608.138
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	30	-	-
Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		161.277.401.727	117.500.923.334
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	31	9.976	7.119

Ngày 18 tháng 2 năm 2020

Người lập:

Trương Thị Mỹ Hồng
 Kế toán trưởng



Người duyệt:


Lê Đăng Khoa
 Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã	Thuyết	2019	2018
	số	minh	VND	VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận kế toán trước thuế	01		181.345.976.876	132.595.531.472
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao và phân bổ	02		68.047.160.669	67.443.849.127
Các khoản dự phòng	03		1.747.935.292	5.341.670.083
Thu nhập lãi tiền gửi	05		(4.479.607.306)	(229.525.888)
Thu nhập từ cổ tức	05		(2.459.349.100)	(6.126.312.400)
Lãi từ thanh lý tài sản cố định	05		(77.090.909)	(391.469.459)
Phần lãi trong công ty liên kết	05		(3.784.548.523)	(6.616.728.195)
Chi phí lãi vay	06		6.267.610.001	7.567.704.034
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		246.608.087.000	199.584.718.774
Biến động các khoản phải thu	09		24.055.056.009	(28.373.814.236)
Biến động hàng tồn kho	10		(11.002.558.462)	(15.035.557.619)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		(21.924.852.476)	20.050.304.223
Biến động chi phí trả trước	12		5.812.533.473	(1.006.658.934)
			243.548.265.544	175.218.992.208
Tiền lãi vay đã trả	14		(6.239.798.734)	(7.556.903.629)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(18.025.227.954)	(14.706.619.200)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(15.631.554.688)	(18.973.713.420)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		203.651.684.168	133.981.755.959
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua sắm tài sản cố định	21		(26.044.962.093)	(14.133.154.931)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22		77.090.909	600.790.908
Tiền chi gửi tiền gửi có kỳ hạn	23		(130.252.500.000)	-
Tiền thu tiền gửi có kỳ hạn	24		632.500.000	-
Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức	27		8.638.346.156	15.965.438.288
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(146.949.525.028)	2.433.074.265

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2019 VND	2018 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ đi vay	33		663.698.429.490	578.691.910.657
Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(627.708.340.996)	(606.260.141.421)
Tiền chi trả cổ tức	36		(57.491.240.000)	(85.903.462.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(21.501.151.506)	(113.471.692.764)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50		35.201.007.634	22.943.137.460
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60		23.671.505.612	728.368.152
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60)	70	5	58.872.513.246	23.671.505.612

Ngày 18 tháng 2 năm 2020

Người lập:



Trương Thị Mỹ Hồng
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Đăng Khoa
Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

1. Đơn vị báo cáo

(a) Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

Ngày 10 tháng 8 năm 2010, cổ phiếu của Công ty được chính thức giao dịch trên thị trường giao dịch cổ phiếu của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCoM) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, theo Thông báo số 694/TB-SGDHN ngày 3 tháng 8 năm 2010 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch là WSB.

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 bao gồm Công ty và công ty con (được gọi chung là “Nhóm Công ty”) và phần lợi ích của Nhóm Công ty trong công ty liên kết.

(b) Hoạt động chính

Các hoạt động chính của Nhóm Công ty là sản xuất bia và mạch nha; kinh doanh các sản phẩm bia, rượu, nước giải khát, nước tinh khiết đóng chai; sản xuất đồ uống không cồn; kinh doanh chế biến nông sản để làm nguyên liệu sản xuất bia, rượu, nước giải khát và xuất khẩu; và kinh doanh văn phòng và kho bãi.

(c) Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Nhóm Công ty nằm trong phạm vi 12 tháng.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(d) Cấu trúc Nhóm Công ty

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Nhóm Công ty có 1 công ty con sở hữu trực tiếp và 1 công ty liên kết (1/1/2019: 1 công ty con sở hữu trực tiếp và 1 công ty liên kết), thông tin chi tiết như sau:

Tên Công ty	Địa chỉ	Hoạt động chính	% sở hữu và quyền biểu quyết	
			31/12/2019	1/1/2019
Công ty con sở hữu trực tiếp				
Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng	Huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng	Sản xuất, kinh doanh bia, rượu và nước giải khát	100%	100%
<hr/>				
Công ty liên kết				
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu	Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	Sản xuất, kinh doanh bia, rượu và nước giải khát	20%	20%
<hr/>				

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Nhóm Công ty có 213 nhân viên (1/1/2019: 222 nhân viên).

2. Cơ sở lập báo cáo tài chính

(a) Tuyên bố về tuân thủ

Báo cáo tài chính hợp nhất này được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

(b) Cơ sở đo lường

Báo cáo tài chính hợp nhất, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất được lập theo phương pháp gián tiếp.

(c) Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Nhóm Công ty là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(d) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo tài chính

Đơn vị tiền tệ kế toán của Nhóm Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Nhóm Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

(a) Cơ sở hợp nhất

(i) Công ty con

Công ty con là các đơn vị chịu sự kiểm soát của Nhóm Công ty. Báo cáo tài chính của công ty con được hợp nhất trong báo cáo tài chính hợp nhất kể từ ngày kiểm soát bắt đầu có hiệu lực cho tới ngày quyền kiểm soát chấm dứt.

(ii) Công ty liên kết

Công ty liên kết là những công ty mà Nhóm Công ty có ảnh hưởng đáng kể, nhưng không kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của công ty. Công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm phần mà Nhóm Công ty được hưởng trong thu nhập và chi phí của công ty liên kết, sau khi điều chỉnh theo chính sách kế toán của Nhóm Công ty, từ ngày bắt đầu cho tới ngày chấm dứt sự ảnh hưởng đáng kể với công ty liên kết. Khi phần lỗ của công ty liên kết mà Nhóm Công ty phải chia sẻ vượt quá lợi ích của Nhóm Công ty trong công ty liên kết đó, giá trị ghi sổ của khoản đầu tư (bao gồm các khoản đầu tư dài hạn, nếu có) sẽ được ghi giảm tới bằng không và dừng việc ghi nhận các khoản lỗ phát sinh trong tương lai trừ các khoản lỗ thuộc phạm vi mà Nhóm Công ty có nghĩa vụ phải trả hoặc đã trả thay cho công ty liên kết.

(iii) Các giao dịch được loại trừ khi hợp nhất

Các giao dịch và số dư trong nội bộ Nhóm Công ty và các khoản thu nhập và chi phí chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ được loại trừ khi lập báo cáo tài chính hợp nhất. Khoản lãi và lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với công ty liên kết được trừ vào khoản đầu tư trong phạm vi lợi ích của Nhóm Công ty tại công ty liên kết.

(b) Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(c) Các khoản đầu tư

(i) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Giám đốc Công ty dự định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn nắm giữ đến ngày đáo hạn và được ghi nhận theo giá gốc.

(ii) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Đầu tư vào các công cụ vốn chủ sở hữu của các đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi đơn vị nhận đầu tư phát sinh lỗ, ngoại trừ trường hợp khoản lỗ đó đã nằm trong dự kiến của Nhóm Công ty khi quyết định đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư được hoàn nhập khi đơn vị nhận đầu tư sau đó tạo ra lợi nhuận để bù trừ cho các khoản lỗ đã được lập dự phòng trước kia. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của khoản đầu tư không vượt quá giá trị ghi sổ của chúng khi giả định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.

(d) Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

(e) Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Đối với thành phẩm và sản phẩm dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung được phân bổ. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí bán hàng trực tiếp.

Nhóm Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con

**Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)**

Mẫu B 09 – DN/HN

*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(f) Tài sản cố định hữu hình

(i) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không được hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

(ii) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

▪ nhà cửa, vật kiến trúc	5 – 38 năm
▪ máy móc và thiết bị	3 – 15 năm
▪ phương tiện vận chuyển	6 – 10 năm
▪ thiết bị quản lý	2 – 10 năm

(g) Tài sản cố định vô hình

Phần mềm máy vi tính

Giá mua của phần mềm máy vi tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy vi tính được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 3 năm.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(h) Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư cho thuê

Nguyên giá

Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của bất động sản đầu tư cho thuê bao gồm giá mua, chi phí quyền sử dụng đất và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đến điều kiện cần thiết để tài sản có thể hoạt động theo cách thức đã dự kiến bởi Ban Giám đốc. Các chi phí phát sinh sau khi bất động sản đầu tư cho thuê đã được đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa và bảo trì được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà các chi phí này phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ bất động sản đầu tư cho thuê vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của bất động sản đầu tư cho thuê.

Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của bất động sản đầu tư. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc 8 – 25 năm

(i) Xây dựng cơ bản dở dang

Xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các khoản chi cho công trình xây dựng và máy móc chưa hoàn thành hoặc chưa lắp đặt xong. Không tính khấu hao cho xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình xây dựng và lắp đặt.

(j) Chi phí trả trước dài hạn

(i) Chi phí đất trả trước

Chi phí đất trả trước bao gồm tiền thuê đất trả trước, kể cả các khoản liên quan đến đất thuê mà Nhóm Công ty đã nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định vô hình theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 25 tháng 4 năm 2013 Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định, và các chi phí phát sinh khác liên quan đến việc bảo đảm cho việc sử dụng đất thuê. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn của hợp đồng thuê đất là từ 32 đến 35 năm.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(ii) Bao bì luân chuyển

Bao bì luân chuyển bao gồm chai, két sử dụng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhóm Công ty và được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Bao bì luân chuyển được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

(iii) Công cụ và dụng cụ

Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản Nhóm Công ty nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, với nguyên giá của mỗi tài sản thấp hơn 30 triệu VND và do đó không đủ điều kiện ghi nhận là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Nguyên giá của công cụ và dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 3 năm.

(k) Các khoản phải trả người bán và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán và phải trả khác thể hiện theo giá gốc.

(l) Dự phòng

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Nhóm Công ty có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

Dự phòng trợ cấp thôi việc

Theo Bộ luật Lao động Việt Nam, khi nhân viên làm việc cho công ty từ 12 tháng trở lên (“nhân viên đủ điều kiện”) tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động của mình thì bên sử dụng lao động phải thanh toán tiền trợ cấp thôi việc cho nhân viên đó tính dựa trên số năm làm việc và mức lương tại thời điểm thôi việc của nhân viên đó. Dự phòng trợ cấp thôi việc được lập trên cơ sở số năm nhân viên làm việc cho Nhóm Công ty và mức lương bình quân của họ trong vòng sáu tháng trước ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Cho mục đích xác định số năm làm việc của nhân viên, thời gian nhân viên đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và thời gian làm việc đã được Nhóm Công ty chi trả trợ cấp thôi việc được loại trừ.

(m) Vốn cổ phần

Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo mệnh giá. Chênh lệch giữa số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu theo mệnh giá được ghi nhận vào thặng dư vốn cổ phần. Các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu phổ thông, sau khi trừ đi các ảnh hưởng của thuế, được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(n) Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các khoản thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế của các khoản mục tài sản và nợ phải trả. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để các chênh lệch tạm thời này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

(o) Doanh thu và thu nhập khác

(i) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hoá được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu bán hàng được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá ghi trên hóa đơn bán hàng.

(ii) Doanh thu cho thuê

Doanh thu cho thuê tài sản được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng cho thuê được ghi nhận như là một bộ phận hợp thành của tổng doanh thu cho thuê.

(iii) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(iv) Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi quyền nhận cổ tức được xác lập. Cổ tức bằng cổ phiếu không được ghi nhận là doanh thu hoạt động tài chính. Cổ tức nhận được liên quan đến giai đoạn trước khi mua khoản đầu tư được ghi giảm vào giá trị ghi sổ của khoản đầu tư.

(p) Các khoản thanh toán thuê hoạt động

Các khoản thanh toán thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê.

(q) Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận là một chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hình thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí đi vay thì khi đó chi phí đi vay sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

(r) Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Nhóm Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận cơ bản của Nhóm Công ty là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh.

(s) Lãi trên cổ phiếu

Nhóm Công ty trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Nhóm Công ty (sau khi đã trừ đi khoản phân bổ vào quỹ khen thưởng phúc lợi cho kỳ kế toán báo cáo) chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm.

Nhóm Công ty không có các cổ phiếu có tác động suy giảm tiền năng, quy định về trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu không áp dụng.

(t) Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Nhóm Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hay gián tiếp, kiểm soát bên kia hay gây ảnh hưởng đáng kể đến bên kia trong việc đưa ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Nhóm Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

4. Báo cáo bộ phận

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Nhóm Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bia. Hoạt động khác là cung cấp dịch vụ cho thuê kho bãi. Trong năm, hoạt động kinh doanh khác chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng doanh thu và kết quả hoạt động của Nhóm Công ty. Theo đó thông tin tài chính trình bày trên bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 và ngày 1 tháng 1 năm 2019 và toàn bộ doanh thu và chi phí trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 và ngày 31 tháng 12 năm 2018 chủ yếu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Nhóm Công ty.

Về mặt địa lý, Nhóm công ty chỉ hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

5. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2019	1/1/2019
	VND	VND
Tiền mặt	80.359.900	141.112.898
Tiền gửi ngân hàng	92.153.346	7.730.392.714
Các khoản tương đương tiền	58.700.000.000	15.800.000.000
	58.872.513.246	23.671.505.612

Các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng với thời gian đáo hạn không quá ba tháng kể từ ngày gửi và hưởng lãi suất từ 5,0% đến 6,9% một năm (1/1/2019: 5,5% một năm).

6. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

(a) Phải thu của khách hàng chi tiết theo các khách hàng lớn

	31/12/2019	1/1/2019
	VND	VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn	15.542.996.040	35.194.114.474
Các khách hàng khác	47.460.508	3.771.200.000
	15.590.456.548	38.965.314.474

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(b) Phải thu của khách hàng là các bên liên quan

	31/12/2019	1/1/2019
	VND	VND
Công ty mẹ		
Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn	15.542.996.040	35.194.114.474
Bên liên quan khác		
Công ty TNHH Một Thành Viên Thương mại Bia Sài Gòn	-	3.731.200.000

Khoản phải thu thương mại từ công ty mẹ và bên liên quan khác không có đảm bảo, không hưởng lãi và có thể thu được khi yêu cầu.

7. Phải thu ngắn hạn khác

	31/12/2019	1/1/2019
	VND	VND
Phải thu lãi tiền gửi	1.904.210.250	-
Tạm ứng cho nhân viên	55.880.200	182.500.000
Phải thu khác	11.600.000	12.582.508
	1.971.690.450	195.082.508

8. Hàng tồn kho

	31/12/2019		1/1/2019	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Nguyên vật liệu	24.148.154.614	-	26.383.252.975	-
Công cụ và dụng cụ	8.584.617.292	(2.390.987.477)	8.504.853.447	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	23.130.351.223	-	22.742.446.308	-
Thành phẩm	28.360.644.039	-	15.705.324.261	-
Hàng hóa	151.886.750	-	37.218.465	-
	84.375.653.918	(2.390.987.477)	73.373.095.456	-

Số dư của dự phòng giảm giá hàng tồn kho tại 31 tháng 12 năm 2019 phản ánh số dự phòng trích lập trong năm (2018: Không).

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con**Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 (tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN/HN***(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)***9. Tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc và thiết bị VND	Phương tiện vận chuyển VND	Thiết bị quản lý VND	Tổng VND
Nguyên giá					
Số dư đầu năm	182.563.801.358	756.084.521.575	14.063.408.768	16.497.671.272	969.209.402.973
Tăng trong năm	-	2.833.307.784	568.000.000	83.000.000	3.484.307.784
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	1.491.067.273	9.778.628.301	-	-	11.269.695.574
Chuyển sang bất động sản đầu tư	(12.588.185.818)	-	-	-	(12.588.185.818)
Thanh lý	-	(1.071.860.114)	-	(201.525.850)	(1.273.385.964)
Số dư cuối năm	171.466.682.813	767.624.597.546	14.631.408.768	16.379.145.422	970.101.834.549
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số dư đầu năm	50.399.370.238	285.222.458.470	7.702.202.043	8.804.103.272	352.128.134.023
Khấu hao trong năm	9.005.326.173	55.657.578.150	1.536.188.884	1.503.901.540	67.702.994.747
Chuyển sang bất động sản đầu tư	(6.192.316.498)	-	-	-	(6.192.316.498)
Thanh lý	-	(1.071.860.114)	-	(201.525.850)	(1.273.385.964)
Số dư cuối năm	53.212.379.913	339.808.176.506	9.238.390.927	10.106.478.962	412.365.426.308
Giá trị còn lại					
Số dư đầu năm	132.164.431.120	470.862.063.105	6.361.206.725	7.693.568.000	617.081.268.950
Số dư cuối năm	118.254.302.900	427.816.421.040	5.393.017.841	6.272.666.460	557.736.408.241

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Trong tài sản cố định hữu hình có các tài sản có nguyên giá 51.574 triệu VND đã khấu hao hết tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 (1/1/2019: 46.226 triệu VND), nhưng vẫn đang được sử dụng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại là 219.987 triệu VND (1/1/2019: 247.362 triệu VND) được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay của Nhóm Công ty (Thuyết minh 17).

10. Bất động sản đầu tư

	Nhà cửa, vật kiến trúc VND
Nguyên giá	
Chuyển từ tài sản cố định hữu hình và số dư cuối năm	12.588.185.818
Giá trị hao mòn lũy kế	
Chuyển từ tài sản cố định hữu hình	6.192.316.498
Khấu hao trong năm	344.165.922
Số dư cuối năm	6.536.482.420
Giá trị còn lại	
Số dư cuối năm	6.051.703.398

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây
Thuyết minh báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

11. Xây dựng cơ bản dở dang

	2019	2018
	VND	VND
Số dư đầu năm	-	340.404.773
Tăng trong năm	19.191.877.393	4.800.417.798
Chuyển sang tài sản cố định hữu hình	(11.269.695.574)	(5.140.822.571)
Số dư cuối năm	<u>7.922.181.819</u>	<u>-</u>

Số dư của xây dựng cơ bản dở dang tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 chủ yếu phản ánh bốn tanks lên men đang trong quá trình lắp đặt.

12. Đầu tư tài chính

(a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng với thời gian đáo hạn trên ba tháng kể từ ngày gửi nhưng dưới mười hai tháng kể từ ngày báo cáo. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được gửi bằng VND và hưởng lãi suất từ 6,6% đến 7,4% một năm (1/1/2019: Không).

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(b) Đầu tư tài chính dài hạn

	31/12/2019					1/1/2019				
	Số lượng cổ phiếu	% sở hữu và quyền biểu quyết	Giá trị ghi sổ VND	Dự phòng VND	Giá trị hợp lý VND	Số lượng cổ phiếu	% sở hữu và quyền biểu quyết	Giá trị ghi sổ VND	Dự phòng VND	Giá trị hợp lý VND
Đầu tư vào:										
Công ty liên kết										
• Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu	2.402.400	20%	39.669.672.622	-	(*)	2.402.400	20%	39.488.724.099	-	(*)
Đơn vị khác										
• Công ty Cổ phần Bia – Nước Giải Khát Sài Gòn – Tây Đô	1.891.807	9,46%	13.980.715.400	-	(*)	1.891.807	9,46%	13.980.715.400	-	(*)
• Công ty Cổ phần Dịch vụ và Thương mại DIC	145.060	1,28%	2.155.186.800	(319.597.560)	(*)	145.060	1,28%	2.155.186.800	(849.646.800)	(*)
			55.805.574.822	(319.597.560)				55.624.626.299	(849.646.800)	

(*) Nhóm Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này để thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất bởi vì không có giá niêm yết trên thị trường cho các khoản đầu tư này và Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Biến động của đầu tư vào công ty liên kết trong năm như sau:

	2019 VND	2018 VND
Số dư đầu năm	39.488.724.099	40.079.195.904
Phần lãi trong công ty liên kết	3.784.548.523	6.616.728.195
Cổ tức	(3.603.600.000)	(7.207.200.000)
Số dư cuối năm	39.669.672.622	39.488.724.099

Thông tin trích lược từ bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu tại ngày báo cáo như sau:

	Tổng tài sản VND	Tổng nợ phải trả VND	Tổng vốn chủ sở hữu VND	Lợi nhuận thuần sau thuế VND
Tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	355.887.265.323	157.538.902.210	198.348.363.113	18.224.159.267
Tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018	369.244.073.211	171.800.452.716	197.443.620.495	39.346.220.579

Biến động của dự phòng đầu tư tài chính dài hạn trong năm như sau:

	2019 VND	2018 VND
Số dư đầu năm	849.646.800	341.936.800
(Hoàn nhập)/trích lập dự phòng trong năm	(530.049.240)	507.710.000
Số dư cuối năm	319.597.560	849.646.800

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

13. Chi phí trả trước dài hạn

	Tiền thuê đất trả trước VND	Bao bì luân chuyển VND	Công cụ và dụng cụ VND	Chi phí khác VND	Tổng VND
Số dư đầu năm	12.560.919.256	2.612.845.211	3.600.847.329	1.475.717.831	20.250.329.627
Tăng trong năm	-	3.374.775.000	3.245.305.320	67.691.385	6.668.080.325
Phân bổ trong năm	(422.675.028)	(3.065.931.567)	(6.585.025.454)	(1.190.356.230)	(11.244.296.899)
Số dư cuối năm	12.138.244.228	2.921.688.644	261.127.195	353.052.986	15.674.113.053

14. Phải trả người bán ngắn hạn

(a) Phải trả người bán chi tiết theo các nhà cung cấp lớn

	Giá gốc/Số có khả năng trả nợ 31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	7.432.590.235	7.650.748.615
Công ty TNHH Chế biến Lương thực Thực phẩm	2.535.531.600	1.153.798.070
Trường Thăng	9.674.924.608	14.949.287.435
Các nhà cung cấp khác		
	19.643.046.443	23.753.834.120

(b) Phải trả người bán là các bên liên quan

	Giá gốc/Số có khả năng trả nợ 31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
Công ty mẹ		
Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn	7.432.590.235	7.650.748.615
Bên liên quan khác		
Công ty TNHH Một Thành Viên Cơ khí Sabeco	203.182.724	2.153.022.724

Khoản phải trả thương mại cho công ty mẹ và bên liên quan khác không có đảm bảo, không chịu lãi và phải hoàn trả khi có yêu cầu.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

15. Thuế phải nộp Nhà nước

	1/1/2019 VND	Số phát sinh trong năm VND	Số đã nộp/cán trừ trong năm VND	31/12/2019 VND
Thuế tiêu thụ đặc biệt	78.734.646.338	900.370.401.767	(914.533.586.501)	64.571.461.604
Thuế thu nhập doanh nghiệp	5.622.894.365	20.068.575.149	(18.025.227.954)	7.666.241.560
Thuế giá trị gia tăng	11.745.269.477	192.522.358.814	(197.628.303.204)	6.639.325.087
Thuế xuất nhập khẩu	-	31.907.846	(31.907.846)	-
Thuế thu nhập cá nhân	563.215.769	2.453.530.732	(2.876.528.323)	140.218.178
Tiền thuế đất	-	135.462.795	(135.462.795)	-
Các loại thuế khác	-	6.088.000	(6.088.000)	-
	96.666.025.949	1.115.588.325.103	(1.133.237.104.623)	79.017.246.429

16. Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
Cổ tức phải trả	5.485.733.808	33.976.973.808
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	334.050.000	517.118.200
Phải trả ngắn hạn khác	4.005.582.762	310.789.846
	9.825.366.570	34.804.881.854

17. Vay ngắn hạn

	1/1/2019 Giá trị ghi sổ/Số có khả năng trả nợ VND	Biến động trong năm		31/12/2019 Giá trị ghi sổ/Số có khả năng trả nợ VND
		Tăng VND	Giảm VND	
Vay ngắn hạn (*)	108.982.967.784	663.698.429.490	(627.708.340.996)	144.973.056.278

(*) Vay ngắn hạn thể hiện khoản vay từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (“Vietinbank”) – Chi nhánh 4. TP. Hồ Chí Minh với hạn mức tín dụng là 160.000 triệu VND và chịu lãi suất từ 6,0% đến 7,0% một năm. Khoản vay này dùng để bổ sung vốn lưu động cho Nhóm Công ty và được đảm bảo bằng tài sản cố định hữu hình hình thành từ dự án Nhà máy Bia Sài Gòn – Sóc Trăng của Nhóm Công ty, có giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 là 219.987 triệu VND (1/1/2019: 247.362 triệu VND) (Thuyết minh 9). Thời hạn cho vay của từng khoản vay tối đa là 6 tháng kể từ ngày giải ngân khoản vay đó.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

18. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ này được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Nhóm Công ty theo sự phê duyệt của các cổ đông tại cuộc họp Đại Hội Đồng cổ đông của Công ty. Quỹ được sử dụng để chi trả các khoản khen thưởng và phúc lợi cho nhân viên của Nhóm Công ty theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Nhóm Công ty.

Biến động của quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	2019	2018
	VND	VND
Số dư đầu năm	17.123.617.826	20.190.735.998
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 20)	4.125.226.693	-
Trích lập trong năm (Thuyết minh 20)	12.503.108.622	14.277.315.611
Sử dụng trong năm	(15.405.887.433)	(17.344.433.783)
Chuyển sang quỹ công tác xã hội	(3.411.186.410)	-
	<hr/>	<hr/>
Số dư cuối năm	14.934.879.298	17.123.617.826

19. Dự phòng phải trả dài hạn

Dự phòng phải trả dài hạn phản ánh dự phòng trợ cấp thôi việc. Biến động của dự phòng trợ cấp thôi việc trong năm như sau:

	2019	2018
	VND	VND
Số dư đầu năm	6.943.129.071	3.738.448.625
Dự phòng (hoàn nhập)/trích lập trong năm	(113.002.945)	4.833.960.083
Dự phòng sử dụng trong năm	(225.667.255)	(1.629.279.637)
	<hr/>	<hr/>
Số dư cuối năm	6.604.458.871	6.943.129.071

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

20. Thay đổi vốn chủ sở hữu

	Vốn cổ phần VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Tổng VND
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2018	145.000.000.000	211.772.122.017	185.335.896.577	542.108.018.594
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	117.500.923.334	117.500.923.334
Trích quỹ đầu tư phát triển	-	7.238.823.291	(7.238.823.291)	-
Cổ tức (Thuyết minh 22)	-	-	(116.000.000.000)	(116.000.000.000)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 18)	-	-	(14.277.315.611)	(14.277.315.611)
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2019	145.000.000.000	219.010.945.308	165.320.681.009	529.331.626.317
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	161.277.401.727	161.277.401.727
Cổ tức (Thuyết minh 22)	-	-	(29.000.000.000)	(29.000.000.000)
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 18)	-	-	(4.125.226.693)	(4.125.226.693)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 18)	-	-	(12.503.108.622)	(12.503.108.622)
Trích quỹ công tác xã hội	-	-	(431.002.849)	(431.002.849)
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2019	145.000.000.000	219.010.945.308	280.538.744.572	644.549.689.880

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

21. Vốn cổ phần

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2019	và 1/1/2019
	Số cổ phiếu	VND
Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành		
Cổ phiếu phổ thông	14.500.000	145.000.000.000
Số cổ phiếu đang lưu hành		
Cổ phiếu phổ thông	14.500.000	145.000.000.000

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một quyền biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Nhóm Công ty. Đối với cổ phiếu đã được Công ty mua lại, các quyền trên đều bị tạm ngừng cho tới khi chúng được phát hành lại.

Không có biến động vốn cổ phần trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 và ngày 31 tháng 12 năm 2018.

22. Cổ tức

Tại cuộc họp ngày 4 tháng 9 năm 2019, Đại Hội Đồng cổ đông của Công ty đã quyết định tạm ứng cổ tức cho các cổ đông là 29.000 triệu VND (tương đương 2.000 VND/cổ phiếu) từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2019 (2018: 116.000 triệu VND tương đương 8.000 VND/cổ phiếu, trong đó 58.000 triệu VND là cổ tức tạm ứng cho các cổ đông từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018).

23. Các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán

(a) Cam kết thuê

Các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2019	1/1/2019
	VND	VND
Trong vòng một năm	1.298.386.486	1.196.362.675
Từ hai đến năm năm	5.455.246.480	4.785.450.701
Sau năm năm	37.988.051.418	26.185.683.661
	44.741.684.384	32.167.497.037

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(b) Cam kết chi tiêu vốn

Tại ngày báo cáo, Nhóm Công ty có các cam kết vốn sau đã được duyệt nhưng chưa được phản ánh trong bảng cân đối kế toán:

	31/12/2019
	VND
Đã được duyệt nhưng chưa ký kết hợp đồng	5.778.493.943
Đã được duyệt và đã ký kết hợp đồng	4.915.909.091
	10.694.403.034

(c) Tài sản nhận giữ hộ bên thứ ba

	Đơn vị	31/12/2019	1/1/2019
Chai	Chai	850.313	996.833
Két	Két	71.451	52.779

24. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng đã bán và dịch vụ đã cung cấp, không bao gồm thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt.

Doanh thu thuần bao gồm:

	2019	2018
	VND	VND
Tổng doanh thu		
▪ Bán thành phẩm	1.018.211.436.183	895.366.480.841
<i>Doanh thu bán thành phẩm đã bao gồm</i>		
<i>thuế tiêu thụ đặc biệt</i>	1.918.581.760.430	1.688.456.813.520
<i>Thuế tiêu thụ đặc biệt</i>	(900.370.324.247)	(793.090.332.679)
▪ Cung cấp dịch vụ cho thuê	1.636.140.365	1.630.272.730
▪ Doanh thu khác	9.792.562.039	10.837.564.858
	1.029.640.138.587	907.834.318.429

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

25. Giá vốn hàng bán

	2019	2018
	VND	VND
Tổng giá vốn		
▪ Giá vốn thành phẩm đã bán	823.754.247.315	743.163.096.298
▪ Giá vốn dịch vụ đã cung cấp	1.270.684.611	1.387.413.132
▪ Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	2.390.987.477	-
▪ Giá vốn khác	708.176.234	4.573.231.373
	828.124.095.637	749.123.740.803
	828.124.095.637	749.123.740.803

26. Doanh thu hoạt động tài chính

	2019	2018
	VND	VND
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	4.479.607.306	229.525.888
Thu nhập từ cổ tức	2.459.349.100	6.126.312.400
	6.938.956.406	6.355.838.288
	6.938.956.406	6.355.838.288

27. Chi phí tài chính

	2019	2018
	VND	VND
Chi phí lãi vay	6.267.610.001	7.567.704.034
(Hoàn nhập)/dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(530.049.240)	507.710.000
	5.737.560.761	8.075.414.034
	5.737.560.761	8.075.414.034

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

28. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	2019	2018
	VND	VND
Chi phí nhân viên	13.887.436.083	15.410.154.473
Chi phí khấu hao và phân bổ	1.538.264.849	1.105.676.369
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.459.773.180	2.560.541.115
Chi phí quản lý khác	7.564.772.781	11.339.034.044
	25.450.246.893	30.648.832.257

29. Chi phí sản xuất và kinh doanh theo yếu tố

	2019	2018
	VND	VND
Chi phí nguyên vật liệu trong chi phí sản xuất	615.501.492.340	546.549.435.217
Chi phí nhân công và nhân viên	55.513.821.382	57.473.815.129
Chi phí khấu hao và phân bổ	68.047.160.669	67.443.849.127
Chi phí dịch vụ mua ngoài	54.682.638.039	56.779.349.576
Chi phí khác	59.932.432.547	51.937.147.081

30. Thuế thu nhập doanh nghiệp

(a) Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

	2019	2018
	VND	VND
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp		
Năm hiện hành	20.061.585.378	15.094.608.138
Dự phòng thiếu trong những năm trước	6.989.771	-
	20.068.575.149	15.094.608.138

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
 (Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(b) Đối chiếu thuế suất thực tế

	2019 VND	2018 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	181.345.976.876	132.595.531.472
Thuế tính theo thuế suất của Công ty	36.269.195.375	26.519.106.294
Chi phí không được khấu trừ thuế	343.712.496	612.595.008
Thu nhập không bị tính thuế	(491.869.820)	(1.225.262.480)
Ưu đãi thuế	(5.576.218.406)	(3.372.048.048)
Ảnh hưởng của mức thuế suất khác áp dụng đối với công ty con	(11.603.328.098)	(7.831.837.048)
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận	1.120.093.831	392.054.412
Dự phòng thiếu trong những năm trước	6.989.771	-
	20.068.575.149	15.094.608.138

(c) Thuế suất áp dụng

(i) Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”)

Theo các điều khoản trong luật thuế thu nhập, Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế thu nhập bằng 20% trên lợi nhuận tính thuế.

(ii) Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng (“Công ty con”)

Theo Giấy Chứng nhận Đầu tư số 59221000029 do Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 3 tháng 4 năm 2012. Công ty con được hưởng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trên lợi nhuận tính thuế trong 15 năm kể từ khi đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh (năm 2014) và được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 4 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế (từ năm 2014 đến năm 2017) và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo (từ năm 2018 đến năm 2026).

Mức thuế suất thuế thu nhập thông thường áp dụng cho doanh nghiệp chưa tính các ưu đãi là 20%.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

31. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông phổ thông sau khi trừ đi số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền, chi tiết như sau:

(i) Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông

	2019	2018
	VND	VND
Lợi nhuận thuần trong năm	161.277.401.727	117.500.923.334
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(16.628.335.315)	(14.277.315.611)
	144.649.066.412	103.223.607.723

(ii) Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền

Không có biến động số lượng cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 và ngày 31 tháng 12 năm 2018. Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền dùng để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho cả hai năm báo cáo là 14.500.000 cổ phiếu.

32. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan

Ngoài các số dư với các bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính hợp nhất này, trong năm Nhóm Công ty có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

	Giá trị giao dịch	
	2019	2018
	VND	VND
Công ty mẹ		
Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn		
Bán thành phẩm (không bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt)	1.917.666.892.430	1.686.694.256.962
Mua nguyên vật liệu	553.164.287.162	476.965.819.300
Cổ tức	14.790.000.000	59.160.000.000
Công ty liên kết		
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Bạc Liêu		
Bán hàng hóa	1.550.000	8.712.000
Mua hàng hóa	-	437.671.387
Cổ tức	3.603.600.000	7.207.200.000

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Giá trị giao dịch	
	2019	2018
	VND	VND
Các bên liên quan khác		
Công ty Cổ phần Bia – Nước Giải Khát Sài Gòn – Tây Đô		
Mua hàng hóa	27.361.819	32.295.000
Cổ tức	2.459.349.100	6.053.782.400
Mượn công cụ, dụng cụ	15.436.000	-
Công ty Cổ phần Kinh doanh Lương thực Thực phẩm Trường Sa		
Mua hàng hoá	-	5.127.942.100
Công ty TNHH Một Thành Viên Thương mại Bia Sài Gòn		
Mua hàng hóa và dịch vụ	6.292.010.863	7.107.166.807
Bán hàng hoá	143.779.800	3.482.657.365
Công ty TNHH Một Thành Viên Cơ khí Sabeco		
Mua hàng hóa	1.723.974.000	3.783.631.345
Mua tài sản cố định	150.000.000	-
Mua dịch vụ	523.000.000	-
Công ty Cổ Phần Thương Mại Bia Sài Gòn Sông Hậu		
Mua hàng hóa	746.111.300	1.088.075.590
Công ty Cổ Phần Bia Sài Gòn – Vĩnh Long		
Bán hàng hoá	-	99.679.500
Cho mượn vật tư	-	3.582.508
Công ty Cổ phần Giao Nhận Bia Sài Gòn		
Mua hàng hóa	-	29.500.000
Công ty Cổ Phần Bia Sài Gòn – Kiên Giang		
Bán hàng hoá	50.904.000	-
Mua hàng hóa	-	17.262.000
Công ty Cổ Phần Bia Sài Gòn Miền Trung		
Bán hàng hóa	23.645.806	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Bia Sài Gòn Miền Đông		
Mua hàng hoá	17.550.000	-
Công ty Cổ phần Thương Mại Bia Sài Gòn Sông Tiền		
Mua hàng hoá	3.927.400	19.273.000
Nhân sự quản lý chủ chốt		
Lương, thưởng và các phúc lợi khác	10.156.500.468	7.341.244.351

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

33. Số liệu so sánh

Số liệu so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2019 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

Ngày 18 tháng 2 năm 2020

Người lập:



Trương Thị Mỹ Hồng
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Lê Đăng Khoa
Giám đốc



Số: 87 /2020/WSB
(Về việc giải trình chênh
lệch lợi nhuận sau thuế
2019 so với 2018 trong
BCTC hợp nhất 2019)

Cần Thơ, ngày 26 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây
2. Mã chứng khoán: WSB
3. Địa chỉ trụ sở: KCN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, Tp. Cần Thơ, Việt Nam
4. Điện thoại: 02923 843 333 Fax: 02923 843 222
5. Người thực hiện Công bố thông tin: Lê Đăng Khoa
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây giải trình chênh lệch lợi nhuận sau thuế 2019 so với 2018 trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam như sau:

Lợi nhuận sau thuế năm 2019 cao hơn năm 2018 37,20%. Nguyên nhân tăng chủ yếu là do lợi nhuận sau thuế của Công ty con 2019 tăng so với cùng kỳ 2018.

Địa chỉ đăng tải nội dung báo cáo: www.wsb-sabeco.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu HC.



Lê Đăng Khoa